TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 197/2021/HN-ST
Ngày 30 tháng 7 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Hồng Nam.**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà **Nguyễn Thị Liên;**
- Bà **Nguyễn Thị Bích Hiển.**

Thư ký Tòa án, ghi biên bản phiên tòa: Bà **Võ Thị Vân** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định: Ông Trần Đức Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 102/2021/TLST-HN, ngày 05 tháng 3 năm 2021, về việc *"Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2021/QĐXX-HN, ngày 28 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1995;
Địa chỉ: Thôn T, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định;
Hiện tạm trú: Thôn T, xã Ân Đức, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.
Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Ông **Phan Nguyễn Hoài V,** sinh năm 1991;
Địa chỉ: Thôn T, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định;
Vắng mặt lần thứ 2.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện ngày 24/02/2021; các văn bản tiếp theo, nguyên đơn Nguyễn Thị T trình bày: Bà và ông Phan Nguyễn Hoài V tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân, đăng ký kết hôn năm 2014 tại UBND xã Ân Thạnh. Sau khi kết hôn, ông bà sống chung cùng gia đình nhà chồng tại An Thường 2, Ân Thạnh; cuộc sống hạnh phúc đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân, do ông V không lo làm ăn, ngoại tình với người phụ nữ khác; bà cũng như cha mẹ ông V có khuyên can nhưng ông V không thay đổi; tuy sống cùng nhà không ai quan tâm đến ai cả. Từ tháng 3/2021 đến nay, hai người sống ly thân.

Về Hôn nhân: Yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông V.

Về con chung: Bà và ông V có 2 con chung: Phan Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 11/12/2014; Phan Nguyễn Phúc T, sinh ngày 17/6/2019, hiện đang ở với bà. Bà yêu cầu được trực tiếp nuôi 2 con chung, yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con 2.000.000,đ/tháng (mỗi con 1.000.000,đ/tháng).

Về tài sản chung: Không có tài sản chung.

Về nợ chung: Không có nợ chung.

- Đối với bị đơn Phan Nguyễn Hoài V: Từ khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thông báo, triệu tập bị đơn theo quy định của pháp luật nhưng bị đơn không hợp tác. Tòa án đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ qua chính quyền địa phương; Bà Nguyễn Thị T (mẹ ông V) trình bày: Ông V, bà T sống chung với gia đình bà, đầu năm 2021 họ phát sinh mâu thuẫn như thế nào bà không biết rõ lắm, nhưng bà thấy phần ai nấy sống. Sau đó, T về nhà cha mẹ ruột ở nhưng thường xuyên đưa các con về gửi cho vợ chồng bà trông coi, còn V thì cũng ít khi ở nhà nên chúng nó ít khi gặp nhau. Bà có nhận được thông báo của Tòa án gửi, bà đã đưa cho V nhưng V không nói gì cả. Đối với bà, việc T yêu cầu ly hôn V thì Tòa án giải quyết theo pháp luật, bà không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật Tố tụng Dân sự trong thụ lý, giải quyết vụ án; Về nội dung: Hôn nhân giữa bà T và ông V là hợp pháp; nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do ông ông V ngoại tình với người phụ nữ khác, không lo làm ăn và không quan tâm đến vợ con. Từ đó, làm cho tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà T được ly hôn với ông V; Giao 2 con chung tên: Phan Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 11/12/2014; Phan Nguyễn Phúc T, sinh ngày 17/6/2019 cho bà Ttrực tiếp nuôi dưỡng, ông V phải cấp dưỡng nuôi con 2.000.000,đ/tháng (mỗi con 1.000.000,đ/tháng) là phù hợp với quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị T khởi kiện yêu cầu ly hôn ông Phan Nguyễn Hoài V, nuôi con chung; yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Nguyên đơn, bị đơn có hộ khẩu thường trú tại thôn T, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Phan Nguyễn Hoài V có thời gian tìm hiểu và tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định của luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về nguyên nhân mâu thuẫn: Sau khi chung sống với nhau được 7 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do ông ông V ngoại tình với người phụ nữ khác, không lo làm ăn và không quan tâm đến vợ con. Từ đầu năm 2021 đến nay, hai người đã sống ly thân.

Đối với ông V, không hợp tác với Tòa án trong suốt quá trình giải quyết vụ án, đồng nghĩa với việc từ bỏ quyền lợi, nghĩa vụ của mình. Tại biên bản xác minh ngày 14/5/2021, chính quyền địa phương xác nhận: ông Phan Nguyễn Hoài V và bà Nguyễn Thị T cùng các con tên Phan Nguyễn Tuấn K và Phan Nguyễn Phúc T, có hộ khẩu chung và sống chung cùng hộ gia đình bà Nguyễn Thị T là đúng sự thật. Việc bà T yêu cầu ly hôn, yêu cầu nuôi con chung thì Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy: Đời sống hôn nhân trên thực tế của bà T, ông V không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được và bà T vẫn yêu cầu ly hôn nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà T.

[4] Về con chung: Bà T và ông V có 2 con chung, hiện nay các con đang với bà T. Bà T yêu cầu được trực tiếp nuôi 2 con. Do vậy, Hội đồng xét xử thống nhất giao 2 con chung tên Phan Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 11/12/2014; Phan Nguyễn Phúc T, sinh ngày 17/6/2019 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng;

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà T yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi 2 con chung 2.000.000,đ/tháng. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà T buộc ông Phan Nguyễn Hoài V cấp dưỡng nuôi con cho bà T 2.000.00,đ/tháng (mỗi con 1.000.000,đ/tháng) là phù hợp.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

[7] Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn, bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên: Phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ các Điều 51; khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị T.

1. Về Hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T được ly hôn ông Phan Nguyễn Hoài V.

2. Về con chung: giao 2 con chung tên Phan Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 11/12/2014; Phan Nguyễn Phúc T, sinh ngày 17/6/2019 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng; ông Phan Nguyễn Hoài V cấp dưỡng nuôi con cho bà T 2.000.00,đ/tháng (mỗi con 1.000.000,đ/tháng) cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí*:*

Nguyên đơn Nguyễn Thị T phải chịu 300.000,đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001926, ngày 05/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định;

Bị đơn Phan Nguyễn Hoài V phải chịu 300.000,đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ.

4. Quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được qui định theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6 điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- Viện KSND Hoài Ân**;**
- Chi cục THADS Hoài Ân;
- Đương sự;
- Lưu HSVA, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Hồng Nam